

CÔNG TY TNHH GIA CÔNG THỰC PHẨM HOA SEN

Địa chỉ: Thôn Tiến Phú, Xã Tiến Thành, Thành phố Phan Thiết, Tỉnh Bình
Thuận, Việt Nam

-----§-----

BẢN TỰ CÔNG BỐ

Số: 02/HSFs/2025

**TƯƠNG ỚT SRIRACHA
THƯƠNG HIỆU: CRYSTAL
CRYSTAL SRIRACHA SAUCE**

Tỉnh Bình Thuận, 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 02/HSFs/2025

I. Thông tin về thương nhân tự công bố sản phẩm:

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY TNHH GIA CÔNG THỰC PHẨM HOA SEN**

Địa chỉ: Thôn Tiên Phú, Xã Tiên Thành, Thành phố Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận, Việt Nam

Điện thoại: 0942 56 11 68

Mã số doanh nghiệp: 3401245940

Giấy chứng nhận ISO 22000:2018 số: GOODVN68124.FSMS. Ngày cấp/Nơi cấp: Cấp ngày 21/10/2024, do Công Ty Cổ Phần Chứng Nhận Quốc Gia GOOD Việt Nam cấp.

II. Thông tin sản phẩm:

1. Tên sản phẩm: TƯƠNG ỚT SRIRACHA - THƯƠNG HIỆU: CRYSTAL

CRYSTAL SRIRACHA SAUCE

2. Thành phần: Ớt (68%), tỏi, đường, muối, nước, chất ổn định (INS 415), giấm, chất điều chỉnh độ acid (INS 260, INS 330), chất bảo quản (INS 200).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

- Thời hạn sử dụng: 18 tháng kể từ ngày sản xuất.

4. Chất liệu bao bì và quy cách đóng gói:

- Bao bì: Sản phẩm được đựng trực tiếp trong bao bì nhựa (PET). Bao bì kín, sạch đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.

- Khối lượng tịnh: 270 g, 515 g hoặc khối lượng tịnh khác theo yêu cầu thị trường và được ghi rõ trên bao bì.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm: (Trường hợp thuê cơ sở sản xuất)

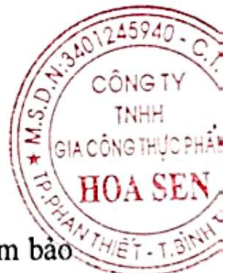
III. Mẫu nhãn sản phẩm: Mẫu nhãn đính kèm

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-1:2011/BYT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm;

- QCVN 8-2:2011/BYT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm;



- Thông tư 24/2019/TT-BYT, Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm;
- Tiêu chuẩn cơ sở (Bản đính kèm).

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Phường Tiến Thành, ngày 28 tháng 7 năm 2025

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



LÊ CAO PHƯỚC TIÊN



NỘI DUNG NHÃN DỰ THẢO SẢN PHẨM

TƯƠNG ỚT SRIRACHA - THƯƠNG HIỆU: CRYSTAL CRYSTAL SRIRACHA SAUCE

Thành phần: Ớt (68%), tỏi, đường, muối, nước, chất ổn định (INS 415), giấm, chất điều chỉnh độ acid (INS 260, INS 330), chất bảo quản (INS 200).

Hướng dẫn sử dụng: Dùng kèm với phở, súp, mì, cơm chiên, pizza, đồ nướng, đồ ăn nhanh. Có thể dùng khi nấu ăn để tăng hương vị món ăn.

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh xa ánh nắng trực tiếp, đậy kín nắp sau khi sử dụng. Bảo quản lạnh sau khi mở nắp.

Thông tin cảnh báo: Không dùng sản phẩm hết hạn sử dụng. Không sử dụng đối với người có khả năng mẫn cảm với các thành phần của sản phẩm.

NSX: Xem trên bao bì hoặc nhãn

HSD: 18 tháng kể từ NSX

Khối lượng tịnh: ...

Số tự công bố: 02/HSFs/2025

Sản xuất và chịu trách nhiệm: CÔNG TY TNHH GIA CÔNG THỰC PHẨM
HOA SEN

Địa chỉ: Thôn Tiên Phú, Xã Tiên Thành, Thành phố Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận, Việt Nam

Sản xuất độc quyền cho: CÔNG TY TNHH EPK GOOD DAY

Địa chỉ trụ sở: L17-11, Tầng 17, Tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (08) 39117394

Sản xuất tại Việt Nam

TIÊU CHUẨN CƠ SỞ

(Đính kèm hồ sơ tự công bố số: 02/HSFs/2025)

Áp dụng cho sản phẩm: **TƯƠNG ỚT SRIRACHA - THƯƠNG HIỆU: CRYSTAL**
CRYSTAL SRIRACHA SAUCE

Sản xuất và chịu trách nhiệm: **CÔNG TY TNHH GIA CÔNG THỰC PHẨM HOA SEN**

Địa chỉ: Thôn Tiến Phú, Xã Tiến Thành, Thành phố Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận, Việt Nam

Giấy chứng nhận ISO 22000:2018 số: GOODVN68124.FSMS. Ngày cấp/Nơi cấp: Cấp ngày 21/10/2024, do Công Ty Cổ Phần Chứng Nhận Quốc Gia GOOD Việt Nam cấp.

Sản xuất độc quyền cho: **CÔNG TY TNHH EPK GOOD DAY**

Địa chỉ trụ sở: L17-11, Tầng 17, Tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

1. Giá trị dinh dưỡng trên 100 g

- Tiêu chuẩn cơ sở tự xây dựng, dựa theo Thông tư 29/2023/TT-BYT.

STT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	MỨC CÔNG BỐ
1	Năng lượng	Kcal	80,5 – 149,5
2	Carbohydrate	g	17,78 – 33,02
3	Chất béo	g	0,735 – 1,365
4	Chất đạm	g	0,714 – 1,326
5	Natri	mg	1720,6 – 3195,4
6	Đường tổng số	g	12,04 – 22,36



2. Phụ gia sử dụng trong sản xuất

- Các chất phụ gia sử dụng theo GMP và đối tượng thực phẩm sử dụng theo GMP: Phù hợp với Thông tư số 24/2019/TT-BYT, quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.

Mã nhóm thực phẩm	Nhóm thực phẩm	Phụ gia thực phẩm
12.6	Nước chấm và các sản phẩm tương tự	Chất ổn định (INS 415): Gôm xanthan
		Chất điều chỉnh độ acid (INS 260): Acid acetic băng
		Chất điều chỉnh độ acid (INS 330): Acid citric

- Chất bảo quản (INS 200): Acid sorbic, Phù hợp với Thông tư số 24/2019/TT-BYT, quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.

Mã nhóm thực phẩm	Nhóm thực phẩm	ML (mg/kg)	Ghi chú
12.6	Nước chấm và các sản phẩm tương tự	1000	42 & 127

3. Chỉ tiêu vi sinh vật

- Tiêu chuẩn cơ sở tự xây dựng

STT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	MỨC TỐI ĐA
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10 ⁴
2	<i>Coliforms</i>	CFU/g	10 ²
3	<i>E. coli</i>	MPN/g	Không có
4	<i>S. aureus</i>	CFU/g	3
5	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	10
6	<i>Salmonella</i>	/25g	Không có
7	Tổng số bào tử nấm men, nấm mốc	CFU/g	10

4. Chỉ tiêu kim loại nặng

- Theo QCVN 8-2:2011/BYT, Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

STT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	MỨC TỐI ĐA
1	Hàm lượng Asen (As)	mg/kg	1,0
2	Hàm lượng Cadimi (Cd)	mg/kg	1,0
3	Hàm lượng Chì (Pb)	mg/kg	2,0
4	Hàm lượng Thủy ngân (Hg)	mg/kg	0,05

5. Chỉ tiêu độc tố vi nấm

- Theo QCVN 8-1:2011/BYT, Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.

STT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	MỨC TỐI ĐA
1	Hàm lượng Aflatoxin B1	µg/kg	5
2	Hàm lượng Aflatoxin tổng	µg/kg	10
3	Hàm lượng Ochratoxin A	µg/kg	30

Phường Tiến Thành, ngày 28 tháng 7 năm 2025

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



LÊ CAO PHƯỚC TIÊN



KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
ANALYTICAL RESULTS



VILAS 357

BN: 250702020

Trang/ Page: 1 / 1

Tên khách hàng / Client name: **CÔNG TY TNHH GIA CÔNG THỰC PHẨM HOA SEN**

Địa chỉ / Address : Thôn Tiến Phú, Xã Tiến Thành, Thành phố Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận, Việt Nam

Mã số mẫu / Sample ID : 250702020

Tên mẫu / Name of Sample : **TƯƠNG ỚT SRIRACHA – THƯƠNG HIỆU: CRYSTAL CRYSTAL SRIRACHA SAUCE**

Số lô/Lot No: L01 - MFG: 01/07/2025 - EXP: 31/12/2026

Mô tả mẫu / Sample description : Mẫu đựng trong chai nhựa.

Nền mẫu / Matrix : Thực phẩm

Ngày nhận mẫu / Date of sample received : 02 / 07 / 2025

Thời gian phân tích/Time of analysis : 02 / 07 / 2025 - 09 / 07 / 2025

Ngày trả kết quả / Date of result delivered : 09 / 07 / 2025

Chỉ tiêu phân tích Parameter	Kết quả Result	Đơn vị Unit	LOD	Phương pháp Method
Carbohydrate (Không bao gồm Xơ)	25.4	g/100g		Calculated Value (FAO, Food & Nutrition P. 77, 2003)
Chất béo (Total Fat)	1.05	g/100g		HD.TN.023: 2017 (Ref. AOAC 996.06) (*)
Chất đạm (Protein) (N*6.25)	1.02	g/100g		HD.TN.038: 2021 (Ref. AOAC 928.08) (*)
Đường tổng số (Total Sugars) (Tính theo saccharose)	17.2	g/100g		HD.TN.061: 2018 (Ref: EC 152-2009 & TCVN 4594:1988) (*)
Na (Natri) (Sodium)	2458	mg/100g		HD.TN.226: 2017 (Ref. AOAC 999.11 & AOAC 993.14) (*)
Năng lượng (Energy)	115	Kcal/100g		Calculated Value (FAO, Food & Nutrition P. 77, 2003)

Ghi chú / Note:

KPH / N.D: Không phát hiện / Not Detected; LOD: Giới hạn phát hiện / Limit of Detection.

(*) Phương pháp được Vilas (ISO/IEC 17025:2017) công nhận / The method is accredited by Bureau of Accreditation (VILAS) (ISO/IEC 17025:2017)

Phụ trách phòng thí nghiệm
Officer in charge of laboratory

M.S. Trinh Thi Minh Nguyet

Giám đốc
Director



MBAc Nguyen Thi Kieu Hanh

BM.15.05a/08/BH.01.07.2025

- Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu thử như trên/ The result only valid for the sample encoded as above.
- Không được trích sao một phần kết quả phân tích nếu như không được sự đồng ý bằng văn bản của Công ty/ The result shall not be reproduced except in full, without the written approval of the director.

**KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
ANALYTICAL RESULTS**



VILAS 357

BN: 250702020

Trang/ Page: 1 / 1

Tên khách hàng / Client name: CÔNG TY TNHH GIA CÔNG THỰC PHẨM HOA SEN

Địa chỉ / Address : Thôn Tiến Phú, Xã Tiến Thành, Thành phố Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận, Việt Nam

Mã số mẫu / Sample ID : 250702020

Tên mẫu / Name of Sample : TƯƠNG ỚT SRIRACHA – THƯƠNG HIỆU: CRYSTAL CRYSTAL SRIRACHA SAUCE

Số lô/Lot No: L01 - MFG: 01/07/2025 - EXP: 31/12/2026

Mô tả mẫu / Sample description : Mẫu đựng trong chai nhựa.

Nền mẫu / Matrix : Thực phẩm

Ngày nhận mẫu / Date of sample received : 02 / 07 / 2025

Thời gian phân tích/Time of analysis : 02 / 07 / 2025 - 09 / 07 / 2025

Ngày trả kết quả / Date of result delivered : 09 / 07 / 2025

Chỉ tiêu phân tích Parameter	Kết quả Result	Đơn vị Unit	LOD	Phương pháp Method
Sorbic acid	741	mg/kg		HD.TN.068:2018 (HPLC-PDA) (*)

Ghi chú / Note:

KPH / N.D: Không phát hiện / Not Detected; LOD: Giới hạn phát hiện / Limit of Detection.

(*) Phương pháp được Vilas (ISO/IEC 17025:2017) công nhận / The method is accredited by Bureau of Accreditation (VILAS) (ISO/IEC 17025:2017)

**Phụ trách phòng thí nghiệm
Officer in charge of laboratory**

M.S. Trinh Thi Minh Nguyet

**Giám đốc
Director**



MBA. Nguyen Thi Kieu Hanh

BM.15.05a/08/BH.01.07.2025

- Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu thử như trên/ The result only valid for the sample encoded as above.

- Không được trích sao một phần kết quả phân tích nếu như không được sự đồng ý bằng văn bản của Công ty/ The result shall not be reproduced except in full, without the written approval of the director.

**KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
ANALYTICAL RESULTS**



VILAS 357

BN: 250702020

Trang/ Page: 1 / 1

Tên khách hàng / Client name: **CÔNG TY TNHH GIA CÔNG THỰC PHẨM HOA SEN**

Địa chỉ / Address : Thôn Tiến Phú, Xã Tiến Thành, Thành phố Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận, Việt Nam

Mã số mẫu / Sample ID : 250702020
Tên mẫu / Name of Sample : **TƯƠNG ỚT SRIRACHA – THƯƠNG HIỆU: CRYSTAL CRYSTAL SRIRACHA SAUCE**
Số lô/Lot No: L01 - MFG: 01/07/2025 - EXP: 31/12/2026
Mô tả mẫu / Sample description : Mẫu đựng trong chai nhựa.
Nền mẫu / Matrix : Thực phẩm
Ngày nhận mẫu / Date of sample received : 02 / 07 / 2025
Thời gian phân tích/Time of analysis : 02 / 07 / 2025 - 09 / 07 / 2025
Ngày trả kết quả / Date of result delivered : 09 / 07 / 2025

Chỉ tiêu phân tích Parameter	Kết quả Result	Đơn vị Unit	LOD	Phương pháp Method
Aflatoxin B1	KPH/ N.D	µg/kg	0.15	HD.TN.007: 2021 (Ref. AOAC 2005.08 (LC/MS/MS)) (*)
Aflatoxin tổng số (B1,B2,G1,G2)	KPH/ N.D	µg/kg	0.15 mỗi chất	HD.TN.007: 2021 (Ref. AOAC 2005.08 (LC/MS/MS)) (*)
Ochratoxin A	KPH/ N.D	µg/kg	0.6	HD.TN.075:2023 (Ref. AOAC 2000.09) (*)

Ghi chú / Note:

KPH / N.D: Không phát hiện / Not Detected; LOD: Giới hạn phát hiện / Limit of Detection.

(*) Phương pháp được Vilas (ISO/IEC 17025:2017) công nhận / The method is accredited by Bureau of Accreditation (VILAS) (ISO/IEC 17025:2017)

Phụ trách phòng thí nghiệm
Officer in charge of laboratory

M.S. Trinh Thi Minh Nguyet

Giám đốc
Director



MBA. Nguyen Thi Kieu Hanh

BM.15.05a/08/BH.01.07.2025

- Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu thử như trên/ The result only valid for the sample encoded as above.

- Không được trích sao một phần kết quả phân tích nếu như không được sự đồng ý bằng văn bản của Công ty/ The result shall not be reproduced except in full, without the written approval of the director.

**KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
ANALYTICAL RESULTS**



VILAS 357

BN: 250702020

Trang/ Page: 1 / 1

Tên khách hàng / Client name: CÔNG TY TNHH GIA CÔNG THỰC PHẨM HOA SEN

Địa chỉ / Address : Thôn Tiến Phú, Xã Tiến Thành, Thành phố Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận, Việt Nam

Mã số mẫu / Sample ID : 250702020

Tên mẫu / Name of Sample : TƯƠNG ỚT SRIRACHA – THƯƠNG HIỆU: CRYSTAL
CRYSTAL SRIRACHA SAUCE

Số lô/Lot No: L01 - MFG: 01/07/2025 - EXP: 31/12/2026

Mô tả mẫu / Sample description : Mẫu đựng trong chai nhựa.

Nền mẫu / Matrix : Thực phẩm

Ngày nhận mẫu / Date of sample received : 02 / 07 / 2025

Thời gian phân tích/Time of analysis : 02 / 07 / 2025 - 09 / 07 / 2025

Ngày trả kết quả / Date of result delivered : 09 / 07 / 2025

Chỉ tiêu phân tích Parameter	Kết quả Result	Đơn vị Unit	LOD	Phương pháp Method
As (Arsen tổng) (Total Arsenic)	KPH/ N.D	mg/kg	0.05	HD.TN.062: 2019 (Ref. AOAC 2015.01) (ICP/MS) (*)
Cd (Cadimi) (Cadmium)	KPH/ N.D	mg/kg	0.05	HD.TN.062: 2019 (Ref. AOAC 2015.01) (ICP/MS) (*)
Hg (Thủy ngân) (Mercury)	KPH/ N.D	mg/kg	0.05	HD.TN.062: 2019 (Ref. AOAC 2015.01) (ICP/MS) (*)
Pb (Chì) (Lead)	KPH/ N.D	mg/kg	0.05	HD.TN.062: 2019 (Ref. AOAC 2015.01) (ICP/MS) (*)

Ghi chú / Note:

KPH / N.D: Không phát hiện / Not Detected; LOD: Giới hạn phát hiện / Limit of Detection.

(*) Phương pháp được Vilas (ISO/IEC 17025:2017) công nhận / The method is accredited by Bureau of Accreditation (VILAS) (ISO/IEC 17025:2017)

Phụ trách phòng thí nghiệm
Officer in charge of laboratory

M.S. Trinh Thi Minh Nguyet

Giám đốc
Director



MBA. Nguyen Thi Kieu Hanh

BM.15.05a/08/BH.01.07.2025

- Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu thử như trên/ The result only valid for the sample encoded as above.

- Không được trích sao một phần kết quả phân tích nếu như không được sự đồng ý bằng văn bản của Công ty/ The result shall not be reproduced except in full, without the written approval of the director.

**KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
ANALYTICAL RESULTS**



VILAS 357

BN: 250702020

Trang/ Page: 1 / 1

Tên khách hàng / Client name: CÔNG TY TNHH GIA CÔNG THỰC PHẨM HOA SEN

Địa chỉ / Address : Thôn Tiến Phú, Xã Tiến Thành, Thành phố Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận, Việt Nam

Mã số mẫu / Sample ID : 250702020

Tên mẫu / Name of Sample : TƯƠNG ỚT SRIRACHA – THƯƠNG HIỆU: CRYSTAL CRYSTAL SRIRACHA SAUCE

Số lô/Lot No: L01 - MFG: 01/07/2025 - EXP: 31/12/2026

Mô tả mẫu / Sample description : Mẫu đựng trong chai nhựa.

Nền mẫu / Matrix : Thực phẩm

Ngày nhận mẫu / Date of sample received : 02 / 07 / 2025

Thời gian phân tích/Time of analysis : 02 / 07 / 2025 - 09 / 07 / 2025

Ngày trả kết quả / Date of result delivered : 09 / 07 / 2025

Chỉ tiêu phân tích Parameter	Kết quả Result	Đơn vị Unit	LOD	Phương pháp Method
<i>Clostridium perfringens</i>	<10	CFU/g		ISO 15213-2:2023 (*)
<i>Coliform</i>	<10	CFU/g		TCVN 6848:2007 (ISO 4832:2007) (*)
<i>Escherichia Coli</i>	0	MPN/g		TCVN 6846:2007(*)
<i>Salmonella spp.</i>	Âm tính Negative	/25g		ISO 6579-1:2017/Amd.1:2020 (*)
<i>Staphylococcus aureus</i>	<3	MPN/g		AOAC 987.09(*)
Tổng số nấm men-nấm mốc (Yeast and Molds)	<10	CFU/g		TCVN 8275-2:2010 (ISO 21527-2:2008) (*)
Tổng số vi sinh vật hiếu khí. (Total plate counts)	<10	CFU/g		ISO 4833-1:2013/Amd.1:2022 (*)

Ghi chú / Note:

KPH / N.D: Không phát hiện / Not Detected; LOD: Giới hạn phát hiện / Limit of Detection.

(*) Phương pháp được Vilas (ISO/IEC 17025:2017) công nhận / The method is accredited by Bureau of Accreditation (VILAS) (ISO/IEC 17025:2017)

Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 CFU/g (<10 CFU/g) khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa, nhỏ hơn 3MPN/g (<3 MPN/g) hoặc 0 MPN/g khi không có ống nghiệm nào cho kết quả dương tính.

According to the test method, the result is expressed as less than 10 CFU/g (<10 CFU/g) when the dish contains no colony, less than 3 MPN/g (<3 MPN/g) or 0 MPN/g when the presumptive test is negative.

Phụ trách phòng thí nghiệm
Officer in charge of laboratory

M.S. Trinh Thi Minh Nguyet

Giám đốc
Director



MBA. Nguyen Thi Kieu Hanh

BM.15.05a/08/BH.01.07.2025

- Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu thử như trên/ The result only valid for the sample encoded as above.

- Không được trích sao một phần kết quả phân tích nếu như không được sự đồng ý bằng văn bản của Công ty/ The result shall not be reproduced except in full, without the written approval of the director.

Sample ID: 250702020

BN: 250702020

Page: 1 / 1

ANALYTICAL RESULTS



Sample name: TƯƠNG ỚT SRIRACHA – THƯƠNG HIỆU: CRYSTAL
CRYSTAL SRIRACHA SAUCE

Số lô/Lot No: L01 - MFG: 01/07/2025 - EXP: 31/12/2026

THÔNG TIN DINH DƯỠNG (NUTRITION FACTS)

Thành phần dinh dưỡng	Trên 100g		% giá trị dinh dưỡng tham chiếu (NRV)
Năng lượng (Energy)	115	Kcal	5.8
Chất béo (Total fat)	1.0	g	1.9
Carbohydrat (Carbohydrate)	25.4	g	7.8
Đường tổng số (Total Sugars)	17.2	g	-
Chất đạm (Protein)	1.0	g	2.0
Natri (Sodium)	2458	mg	123
% giá trị dinh dưỡng tham chiếu (Nutrient Reference Values-NRV) là tỷ lệ đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng hàng ngày (với khẩu phần 2000 Kcal) của mỗi thành phần dinh dưỡng			

Bảng dinh dưỡng chỉ có giá trị tham khảo đối với mẫu thử trên
The nutrition facts are provided only as a reference for the sample encoded above